

# MỘT SỐ KINH NGHIỆM GIẢNG DẠY HỌC PHẦN PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

NGUYỄN THỊ TUYẾT VÂN - VŨ THỊ LAN HƯƠNG\*

Ngày nhận bài: 03/06/2016; ngày sửa chữa: 03/06/2016; ngày duyệt đăng: 04/06/2016.

**Abstract:** Improving the education quality at universities in generally and enhancing the teaching quality of module "Instruction to Laws" in particularly in universities, even law-unspecialized institutions is taken into consideration in line with education reform. Teaching the module "Instruction to Laws" does not simply to help students equip basic knowledge about the state and the law, but also initially forms attitudes to the law. With longtime teaching this module, authors share their experiences in preparing lectures and applying methods of teaching to contribute to improvement of education quality at university.

**Keywords:** Teaching experience, general law.

## 1. Đặt vấn đề

Đối với các trường đại học không chuyên về luật, học phần *Pháp luật đại cương* là học phần trong chương trình khung của Bộ GD-ĐT. Học phần này có thời lượng 2 tín chỉ và thường được giảng dạy học kì đầu tiên của năm thứ nhất. Với tư cách là học phần có những nội dung cơ bản về Nhà nước và pháp luật để làm nền tảng cho sinh viên (SV) nghiên cứu các môn học Luật chuyên ngành, bước đầu xây dựng cho SV tư duy pháp lí và có phương pháp tiếp cận, phân tích những vấn đề pháp luật xảy ra trong đời sống xã hội. Mục tiêu của học phần đặt ra là như vậy, nhưng với những SV vừa bước chân vào giảng đường đại học thì họ đều không hứng thú với những học phần mang tính trừu tượng, thậm chí SV còn cho rằng, những học phần dính đến chữ luật thì đều "khó khan", "khó hiểu". Vậy, cách thức giảng dạy nào để gợi lên sự hứng thú đối với SV và họ cảm thấy ích lợi trong việc học *Pháp luật đại cương*? Để giải đáp phần nào câu hỏi nói trên, trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi xin trao đổi một số kinh nghiệm giảng dạy đối với học phần *Pháp luật đại cương*.

## 2. Một số kinh nghiệm giảng dạy học phần *Pháp luật đại cương*

### 2.1. Đặc điểm chủ yếu của học phần *Pháp luật đại cương*

Việc nghiên cứu và chỉ ra những đặc điểm cơ bản của học phần *Pháp luật đại cương* sẽ quyết định đến cách thức giảng dạy đối với học phần này, chúng tôi xin phân tích những đặc điểm về thời điểm giảng dạy; về kiến thức; về tài liệu học tập và về đối tượng học như sau:

- Về thời điểm giảng dạy: Hầu hết các trường đại học đều sắp xếp kế hoạch giảng dạy cho học phần

Pháp luật đại cương vào học kì đầu tiên của toàn khóa học.

- Về kiến thức: Với học phần *Pháp luật đại cương*, các nội dung được đưa vào chương trình giảng dạy tương đối rộng và khó đối với các em vừa tốt nghiệp lớp 12. Các kiến thức được đề cập trong nội dung giảng dạy là những vấn đề chung về nhà nước (nguồn gốc, bản chất, chức năng, các kiểu và hình thức nhà nước...) và pháp luật (nguồn gốc, bản chất, đặc trưng, các kiểu và hình thức pháp luật; quan hệ pháp luật; quy phạm pháp luật; vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lí; hệ thống pháp luật; pháp luật về phòng, chống tham nhũng...), trong đó vấn đề về pháp luật là chủ yếu.

- Về tài liệu học tập: Xuất phát từ đặc điểm về kiến thức nêu trên, tài liệu học tập của học phần này là khá nhiều. Ngoài việc học theo một giáo trình do chính cơ sở đào tạo viết (hoặc có thể sử dụng giáo trình của những cơ sở đào tạo uy tín) thì SV phải tìm hiểu các văn bản quy phạm pháp luật trong nước và quốc tế; các sách chuyên khảo, các bài báo, tạp chí chuyên ngành và các tài liệu khác có liên quan. SV có thể tìm kiếm tài liệu từ một số trang thông tin điện tử hoặc một số website chính thức như sau: [www.vietlaw.gov.vn](http://www.vietlaw.gov.vn) (Cơ sở dữ liệu Luật Việt Nam); [www.vanban.chinhphu.vn](http://www.vanban.chinhphu.vn) (Chuyên trang văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ); <http://moj.gov.vn/pages/vbpq.aspx> (Chuyên trang văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tư pháp). Thực hiện tốt điều này sẽ giúp SV hiểu hơn ý chí của nhà làm luật, từ đó vận dụng, thực thi luật vào thực tiễn phù hợp, đúng hướng.

\* Trường Đại học Lao động - Xã hội

- Về *đối tượng học*: Đối tượng học phần Pháp luật đại cương là những SV năm thứ nhất của các trường không chuyên về luật. Mặc dù, các bậc học dưới, SV đã được học môn *Giáo dục công dân* nhưng đối với học phần *Pháp luật đại cương*, SV phải bước vào việc nghiên cứu chuyên về nhà nước và pháp luật làm cơ sở cho việc nghiên cứu các môn học *Luật chuyên ngành*.

## 2.2. Một số kinh nghiệm giảng dạy học phần *Pháp luật đại cương*

2.2.1. *Giảng viên (GV) cần làm tốt khâu chuẩn bị bài giảng*. Đây là học phần được đánh giá là có khối lượng kiến thức lớn. Chính vì vậy, GV cần phải có kiến thức rộng, không chỉ là lí luận mà cả thực tiễn về đời sống xã hội để khi giảng dạy kết hợp được giữa lí luận và thực tiễn vào từng nội dung của các vấn đề nhà nước và pháp luật. Để SV không bị nhảm chán khi nghe giảng trong bối cảnh giáo trình của học phần đã có đầy đủ nội dung, thời lượng giảng dạy trên lớp không nhiều thì GV phải chuẩn bị bài giảng làm sao “mang dấu ấn cá nhân” của riêng mình. Chúng tôi cho rằng, trong khâu chuẩn bị bài giảng, người dạy cần: - Soạn bài giảng với tất cả các nội dung của học phần; - Soạn slide để trình chiếu (nếu có thiết bị hỗ trợ cho giảng dạy); - Soạn câu hỏi, bài tập tương ứng cho từng nội dung giảng dạy; - Soạn các sơ đồ (mô hình hóa những nội dung phù hợp): Ví dụ sơ đồ về bộ máy Nhà nước; sơ đồ các yếu tố cấu thành quan hệ pháp luật; sơ đồ các bộ phận của một quy phạm pháp luật.

Cần lưu ý, trong quá trình chuẩn bị, GV nên định hình rõ: Nội dung lí luận nào cần phân tích, định hướng cho SV hiểu đúng, vận dụng được; nội dung nào cần cho SV tự đọc; nội dung nào yêu cầu SV phải tìm hiểu trong thực tiễn đời sống; nội dung nào yêu cầu SV làm bài tập... Làm tốt khâu chuẩn bị bài giảng sẽ giúp cho GV làm chủ được kiến thức; làm chủ được thời gian và tính khoa học, hiệu quả trong giảng dạy sẽ cao.

2.2.2. *Sử dụng các phương pháp dạy học (PPDH) linh hoạt phù hợp với những nội dung cụ thể*. Đối với học phần *Pháp luật đại cương*, việc áp dụng tuyệt đối một PPDH nào đó là điều không nên, theo chúng tôi, việc giảng dạy nên kết hợp một số các PPDH như sau:

2.2.2.1. *Phương pháp GV thuyết trình*. Mặc dù có rất nhiều các PPDH dạy tích cực nhưng đối với học phần *Pháp luật đại cương* thì phương pháp thuyết trình (hay còn gọi là phương pháp truyền thống) vẫn được sử dụng bởi một số ưu thế của phương pháp này như sau: GV có thể chuyển tải đến học viên toàn bộ nội dung tri thức bài học, đó là một lượng những tri thức lí luận trừu tượng, khái quát cao mà bằng những PPDH khác GV khó có thể thực hiện được; sử dụng trong những điều kiện, môi trường học tập khác nhau

không đòi hỏi điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị giảng dạy phải hiện đại; có thể so sánh, giải thích, minh họa để cung cấp cho SV những thông tin mới mà trong giáo trình học tập không kịp bổ sung, trong khi đó, SV nếu tự mình tìm hiểu thông tin mới phải mất nhiều thời gian, sức lực để tìm hiểu và tổng hợp.

Vậy, phương pháp thuyết trình được sử dụng với nội dung giảng dạy nào của học phần Pháp luật đại cương là phù hợp? Chúng tôi cho rằng, phương pháp này được sử dụng để giảng dạy với các nội dung: *Nguồn gốc nhà nước; khái niệm nhà nước; khái niệm hình thức nhà nước và các yếu tố của hình thức nhà nước; khái niệm, đặc trưng của pháp luật; khái niệm hình thức pháp luật; khái niệm quy phạm pháp luật, khái niệm văn bản quy phạm pháp luật; khái niệm quan hệ pháp luật và các bộ phận của quan hệ pháp luật; khái niệm thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; khái niệm, đặc trưng của tham nhũng...*

Để phương pháp này không bị nhảm chán trong quá trình áp dụng, GV nên kết hợp với phương pháp phát vấn để tăng tính tích cực của SV, bên cạnh đó, GV có thể sử dụng các thiết bị giảng dạy như máy chiếu để trình chiếu các hình ảnh minh họa hoặc các video có liên quan đến nội dung giảng dạy giúp bài giảng được sinh động hơn.

2.2.2.2. *Phương pháp làm việc nhóm*. Tùy theo mục đích, yêu cầu của từng chủ đề học tập, GV chia lớp học thành từng nhóm một cách ngẫu nhiên hoặc có chủ định theo những tiêu chí đặt ra. Các nhóm này được duy trì ổn định hoặc thay đổi trong suốt quá trình học tập của học phần. Các nhóm làm việc theo yêu cầu của GV (có thể cùng thực hiện một nhiệm vụ hoặc có những nhiệm vụ khác nhau). Mục đích của phương pháp làm việc nhóm là nhằm tăng tối đa cơ hội để các thành viên được thể hiện khả năng của mình, phát huy tinh thần hiểu biết, hợp tác, thi đua và đoàn kết giữa các thành viên trong lớp. Áp dụng phương pháp này giúp cho người học có được kỹ năng tổ chức làm việc nhóm, tham gia làm việc nhóm, thuyết trình kết quả làm việc nhóm và đưa ra các câu hỏi phản biện giữa các nhóm. Tính tích cực của phương pháp là không thể phủ nhận và đây cũng là một trong những phương pháp lấy người học làm trung tâm. Phương pháp này được áp dụng đối với một số nội dung của học phần Pháp luật đại cương như sau: Mỗi nhóm học tập sẽ tìm hiểu và phân tích về một quy phạm pháp luật và cơ cấu của quy phạm pháp luật đó; đối với văn bản quy phạm pháp luật (vì có nhiều loại văn bản quy phạm pháp luật), GV phân công mỗi nhóm một nhiệm vụ, trong đó có nhóm sẽ tìm hiểu Hiến pháp và xác định hiệu lực; có nhóm sẽ tìm hiểu và xác

định hiệu lực của một văn bản luật/bộ luật và tương tự như thế các nhóm còn lại sẽ là các văn bản quy phạm pháp luật như nghị định, thông tư... Đối với nội dung về quan hệ pháp luật, mỗi nhóm tìm hiểu một quan hệ pháp luật trong đời sống hằng ngày và phân tích các bộ phận cấu thành của quan hệ pháp luật đó...

Để phương pháp này đạt được hiệu quả, GV phải kiểm tra tiến độ thực hiện công việc của nhóm, kịp thời hỗ trợ các nhóm khi cần thiết và điều quan trọng nhất là có cách thức kiểm tra về sự tham gia của các thành viên trong nhóm.

2.2.2.3. *Phương pháp diễn kịch*. Diễn kịch là phương pháp mà GV tổ chức cho SV thực hành một số cách ứng xử nào đó trong một tình huống giả định. Khi áp dụng phương pháp này, chúng tôi nhận thấy, SV rất hào hứng và nhiệt tình thực hiện; lớp học sôi nổi; GV có cơ hội kiểm tra lại mức độ tiếp thu bài của SV thông qua việc xem họ thể hiện hiểu biết về nội dung bài học thông qua các vai diễn để từ đó điều chỉnh cách thức giảng dạy của mình cho phù hợp.

Phương pháp này được áp dụng phù hợp với nội dung: quan hệ pháp luật; thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.

Cũng như phương pháp làm việc nhóm, phương pháp diễn kịch cũng được coi là một trong các PPDH tích cực, lấy người học làm trung tâm và phát huy sự sáng tạo của người học. Tuy nhiên, khi áp dụng phương pháp này cần lưu ý: GV phải khống chế thời gian và yêu cầu các nhóm phải tuân thủ nghiêm ngặt về tiêu chí thời gian nếu không sẽ ảnh hưởng đến tiến độ giảng dạy của học phần.

2.2.2.4. *Phương pháp nghiên cứu tình huống*. Đây là PPDH, trong đó những thành tố chính của một tình huống nghiên cứu được trình bày cho SV với mục đích minh họa hoặc tạo kinh nghiệm để giải quyết vấn đề.

Theo chúng tôi, khi xây dựng tình huống trong giảng dạy pháp luật đại cương cần được cấu trúc thành 3 phần: - *Phần mở đầu*: Nêu vấn đề bối cảnh của các sự kiện trong tình huống; - *Phần nội dung*: Mô tả diễn biến của các sự kiện trong tình huống (hay còn gọi là các dữ kiện); - *Phần cuối*: Nêu các yêu cầu, đề nghị cần giải quyết. Áp dụng phương pháp này giúp cho SV được đặt vào vị trí cần phải đưa ra những phương án giải quyết tốt nhất, đáp ứng được yêu cầu vận dụng pháp luật vào thực tiễn đời sống từ đó khích lệ các em phát huy tính chủ động, sáng tạo, khắc sâu kiến thức của bài học.

Một tình huống đưa vào giảng dạy pháp luật cần:

- *Phải có tính thực tiễn* (khi xây dựng tình huống, GV có thể lấy những vụ việc đã xảy ra trong thực tiễn đời sống như các vụ việc vi phạm pháp luật về hình sự, về

hành chính, về kỉ luật, về dân sự đã được truyền thông đưa tin...) làm cho người học thấy được nội dung học tập không trừu tượng mà gắn liền với đời sống xã hội và thấy có lợi ích khi học những kiến thức về pháp luật;

- *Tình huống nêu ra phải phù hợp với nội dung bài giảng* (các tình huống được xây dựng cho mục đích truyền tải nội dung bài học, cho nên tình huống phải phù hợp với nội dung bài học. Tuy nhiên, không nhất thiết mỗi nội dung bài giảng phải có một tình huống riêng biệt mà cũng có thể sử dụng một tình huống cho nhiều nội dung bài học với cách thức thêm tinh tiết, đưa ra thêm các yêu cầu để người học giải quyết. Ví dụ, khi xây dựng tình huống về vi phạm pháp luật, GV có thể tiếp tục sử dụng tình huống này cho nội dung trách nhiệm pháp lý bằng cách đưa ra thêm yêu cầu xác định cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với hành vi vi phạm); - *Yêu cầu được nêu trong tình huống phải rõ ràng* (mỗi tình huống được đặt là để người học đặt vị trí của mình vào giải quyết, vì vậy GV cần nêu rõ yêu cầu trong tình huống, các yêu cầu có thể từ dễ đến khó, từ thấp đến cao để kích thích sự tìm tòi của SV mà không nên đưa ra ngay những yêu cầu khó làm cho SV cảm thấy nản).

Phương pháp này thường được sử dụng với các nội dung: Quan hệ pháp luật; thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; phòng, chống tham nhũng tại Việt Nam...

### 3. Kết luận

Trên đây là một số kinh nghiệm của chúng tôi về giảng dạy học phần *Pháp luật đại cương*. Thực tế giảng dạy cho thấy, để thành công trong giảng dạy học phần Pháp luật đại cương, GV cần phải có phong kiến thức về pháp luật rộng, công tác chuẩn bị bài giảng chu đáo và lựa chọn, sử dụng PPDH phù hợp với từng nội dung của học phần. □

### Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Thành Hải - Phùng Thúy Phượng - Đồng Thị Bích Thủy (Trung tâm Nghiên cứu cải tiến phương pháp dạy và học đại học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh) (2010). *Giới thiệu một số phương pháp giảng dạy cải tiến giúp sinh viên học tập chủ động và trải nghiệm, đạt các chuẩn đầu ra theo CDIO*. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh - Hội thảo CDIO.
- [2] Tô Văn Hòa (2010). *Tình huống pháp luật và phương pháp sử dụng tình huống trong giảng dạy luật học*. Trường Đại học Luật Hà Nội.
- [3] www.vietlaw.gov.vn (Cơ sở dữ liệu Luật Việt Nam).
- [4] www.vanban.chinhphu.vn (Chuyên trang văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ).
- [5] http://moj.gov.vn/pages/vbpq.aspx (Chuyên trang văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tư pháp).